

SINH HỌC 7 – TUẦN 7

CHỦ ĐỀ 6: NGÀNH THÂN MỀM

A/ TRAI SÔNG

I. Hình dạng cấu tạo:

1. Vỏ trai:

- Vỏ trai gồm 2 mảnh gắn với nhau nhờ bản lề ở phía lưng.
- Cấu tạo vỏ trai gồm 3 lớp:
 - + Lớp sừng: ở ngoài
 - + Lớp đá vôi: ở giữa.
 - + Lớp xà cừ: ở trong cùng

2. Cơ thể trai:

- Cơ thể trai có 2 mảnh vỏ bằng đá vôi che chở bên ngoài
- Cấu tạo: + Ngoài: Áo trai tạo thành khoang áo, có ống hút và ống thoát nước
- + Giữa: Tấm mang
- + Trong là thân trai
- Chân riu.

II. Di chuyển.

Chân trai hình lưới riu thò ra thụt vào, kết hợp đóng mở vỏ → Di chuyển

III. Dinh dưỡng.

- Thức ăn: ĐVNS và vụn hữu cơ
- Oxi trao đổi qua mang

III. Sinh sản.

- Trai phân tính
- Trứng phát triển qua giai đoạn ấu trùng

B/ MỘT SỐ THÂN MỀM KHÁC VÀ THUỘC TÍNH

I. Một số đại diện thân mềm.

- Môi trường sống đa dạng: ở cạn, nước ngọt, nước mặn, nước lợ.
- Chúng có lối sống phong phú: vùi lấp (sò), bò chậm chạp (ốc) và bơi nhanh (mực).

II/ Một số tập tính

- ốc sên: Đào lỗ đẻ trứng, Tự vệ bằng cách thu mình trong vỏ
- mực: Săn mồi bằng cách rình vò mồi.- Tự vệ bằng cách chạy trốn và phun hỏa mù (phun mực).

C/ ĐẶC ĐIỂM CHUNG VÀ VAI TRÒ CỦA NGÀNH THÂN MỀM

I/ Đặc điểm chung của thân mềm:

- + Thân mềm không phân đốt có vỏ đá vôi.
- + Có khoang áo phát triển.

+ Hệ tiêu hóa phân hóa.

II. Vai trò của thân mềm.

* Lợi ích :

- Làm thực phẩm cho người
- Nguyên liệu xuất khẩu.
- Làm thức ăn cho động vật.
- Làm sạch môi trường nước.
- Làm đồ trang sức, trang trí.

* Tác hại: Là vật trung gian truyền bệnh, ăn hại cây trồng.